

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai
trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu
của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai
và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 424/TTr-SNN ngày 20/12/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật Phòng, chống thiên tai.

2. Tuân thủ các quy định, yêu cầu về phòng chống, thiên tai của các cấp có thẩm quyền nhằm giảm thiểu thiệt hại do rủi ro thiên tai.

3. Trong quá trình sử dụng, quản lý, vận hành công trình, nhà ở hạn chế không làm gia tăng rủi ro thiên tai và xuất hiện thiên tai mới.

4. Kịp thời phát hiện và xử lý sự cố công trình, nhà ở; bảo đảm an toàn về người, tài sản, trang thiết bị, an toàn công trình và khu vực lân cận.

Điều 4. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở hiện có

1. Thường xuyên theo dõi biến dạng của công trình, nhà ở; luôn kiểm tra tính ổn định và đánh giá chất lượng của công trình, nhà ở; kiểm tra hệ thống thiết bị điện để có phương án sửa chữa, khắc phục các sự cố hoặc các nguy cơ gây mất an toàn cho công trình, nhà ở.

2. Đối với công trình, nhà ở sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, bồn chứa nước trên cao phải thường xuyên kiểm tra và có biện pháp chủ động tu sửa, gia cố, giằng chống. Lắp đặt hệ thống chống sét cho công trình, nhà ở theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Trước mùa mưa bão phải kiểm tra cơ sở hạ tầng, định kỳ tổ chức nạo vét hệ thống tiêu thoát nước xung quanh khu vực công trình, nhà ở, cắt tỉa cây xanh trong phạm vi thuộc quyền sở hữu của mình, có phương án chủ động bảo đảm an toàn cho người, tài sản và công trình, nhà ở khi xảy ra thiên tai.

4. Đối với các công trình, nhà ở gắn pano, biển quảng cáo, biển hiệu ngoài trời phải được kiểm tra, gia cố, nếu không bảo đảm phải tháo gỡ để bảo đảm an toàn.

Điều 5. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị thi công xây dựng

1. Đối với khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ sạt lở đất:

Không được xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ sạt lở đất.

2. Đối với vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, lũ, ngập lụt:

Công trình, nhà ở phải thiết kế xây dựng theo tiêu chí nền nhà cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng. Vật liệu sử dụng để xây dựng công

trình phải bảo đảm các yêu cầu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với địa phương.

Điều 6. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở đang thi công xây dựng

Phải lập và thực hiện biện pháp thi công xây dựng bảo đảm an toàn cho người, công trình, máy móc, trang thiết bị và các công trình, nhà ở lân cận.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh

a) Khi xây dựng công trình, nhà ở phải tuân thủ các tiêu chí bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai theo Quyết định này và các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về xây dựng công trình, nhà ở theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Chấp hành sự hướng dẫn, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát, xử lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Thường xuyên kiểm tra công trình, nhà ở trước, trong, sau thiên tai, bảo đảm các yêu cầu phòng, chống thiên tai trong phạm vi trách nhiệm của mình. Thực hiện tu sửa, gia cố, giằng chống bảo đảm an toàn cho công trình, nhà ở.

2. Ủy ban nhân dân các cấp

a) Tổ chức thực hiện các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn do cấp mình quản lý.

b) Thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

c) Kiểm tra, rà soát và hướng dẫn người dân chủ động thực hiện gia cố, giằng chống công trình, nhà ở và có biện pháp sửa chữa, xử lý, khắc phục kịp thời bảo đảm an toàn cho công trình, nhà ở trước, trong, sau mùa mưa bão.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền, báo cáo cơ quan chức năng việc thực hiện nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong sử dụng công trình, nhà ở. Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm để bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

3. Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện quy hoạch xây dựng, bảo đảm an toàn cho công trình, nhà ở trước thiên tai; hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, nhà ở và công trình xây dựng trước mùa mưa bão.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông các hoạt động

phòng, chống thiên tai; triển khai các ứng dụng khoa học công nghệ trong quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai; cung cấp các thông tin về thiên tai.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/01/2022.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh thì các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo quốc gia về PCTT;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
 - Như khoản 2 Điều 9;
 - Đài PTTH tỉnh; Báo Ninh Bình;
 - Lưu: VT, VP3,4; TTTH.
- Bh_VP3_QĐ04

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Song Tùng